

DANH SÁCH PHÂN CHIA CA THI BỔ SUNG VÒNG 2

CUỘC THI VÔ ĐỊCH TOEFL PRIMARY TP.HỒ CHÍ MINH NĂM HỌC 2015-2016

Địa điểm thi: VP IIG VIỆT NAM - CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

Lầu 7, 538 Cách Mạng Tháng 8, Phường 11, Quận 3, TPHCM

Ngày thi: 03/04/2016

Lưu ý: Thí sinh đi thi tập trung tại tầng trệt của Tòa Nhà MB, sau đó giám thị sẽ dẫn thí sinh lên phòng thi

STT	Họ và tên đệm	Tên Riêng	Ngày sinh	Số Báo Danh	Khối	Lớp	Trường	Quận	Ca Thi	Giờ Thi
1	Đỗ Như	Ý	26/Aug/06	60100360	4	4.5	Hòa Bình	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
2	Hoàng Đăng	Nguyên	3/May/05	60100367	5	5.2	Hòa Bình	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
3	Đặng Nguyễn Bảo	Long	15/Mar/06	60118249	4	4.4	Lê Ngọc Hân	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
4	Cao Minh Gia	Huy	8/Apr/05	60118285	5	5.4	Lê Ngọc Hân	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
5	Trần Võ Minh	Triết	7/Nov/05	60118297	5	5.4	Lê Ngọc Hân	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
6	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	10/Apr/07	60100635	3	3.3	Lê Ngọc Hân	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
7	Nguyễn Ngọc Thảo	Uyên	14/Mar/07	60100683	3	3.6	Lê Ngọc Hân	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
8	Bạch Phương	Nghi	1/Aug/07	60100714	3	3.8	Lê Ngọc Hân	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
9	Nguyễn Đình Minh	Khoa	21/May/05	60100525	5	5.5	Lê Ngọc Hân	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
10	Hà Ngọc Minh	Phương	30/Jun/05	60100523	5	5.5	Lê Ngọc Hân	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
11	Võ Hồng Mỹ	Anh	23/May/05	60100529	5	5.6	Lê Ngọc Hân	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
12	Chung Nguyễn Quỳnh	Khang	19/Jun/05	60117138	5	5	Lương Thế Vinh	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
13	Trần Triều	Long	31/Jul/05	60100839	5	5.2	Lương Thế Vinh	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
14	Đinh Hoàn Mỹ	Tiên	22/Feb/05	60101210	5	5.4	Nguyễn Huệ	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
15	Đỗ Thanh	Sang	3/Dec/05	60116923	5	5	Phan Văn Trị	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
16	Nguyễn Hồng	Anh	11/Jun/05	60116930	5	5.1	Phan Văn Trị	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00

STT	Họ và tên đệm	Tên Riêng	Ngày sinh	Số Báo Danh	Khối	Lớp	Trường	Quận	Ca Thi	Giờ Thi
17	Lê Lâm Thảo	Nguyên	2/Oct/05	60100421	5	5.6	Kết Đoàn	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
18	Ngô Hà Anh	Thư	19/Oct/07	60101380	3	3.3	Trần Hưng Đạo	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
19	Trần Anh	Khôi	13/Mar/07	60101438	3	3C2	Trần Hưng Đạo	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
20	Bùi Dương Phương	Linh	18/Jan/06	60101575	4	4c3	Trần Hưng Đạo	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
21	Phạm Huỳnh Kim	Phúc	21/Nov/07	60101639	3	3.1	Vas	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
22	Nguyễn Ngọc	Trâm	5/Nov/07	60101690	3	3.4	Vas	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
23	Trần Phú	Sĩ	9/Aug/06	60101718	4	4.3	Vas	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
24	Trương Quốc	Anh	25/Sep/05	60101730	5	5.2	Vas	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
25	Hoàng Thục	Anh	27/May/05	60101080	5	5.4	Nguyễn Bình Khiêm	Quận 01	Ca 1	06:45 - 09:00
26	Nguyễn Hoàng	Long	5/Jul/07	60109329	3	3.7	Lương Định Của	Quận 03	Ca 1	06:45 - 09:00
27	Cần Khánh	Linh	30/Oct/06	60108515	4	4I	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03	Ca 1	06:45 - 09:00
28	Lương Phan Hải	Anh	16/Oct/05	60108556	5	5A	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03	Ca 1	06:45 - 09:00
29	Võ Phan Minh	Khôi	5/Nov/05	60108555	5	5A	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03	Ca 1	06:45 - 09:00
30	Nguyễn Đức	Khôi	30/Sep/05	60108570	5	5C	Nguyễn Thái Sơn	Quận 03	Ca 1	06:45 - 09:00
31	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	14/Sep/05	60109090	5	5	Nguyễn Thái Sơn Nguyễn Thị Tuyền	Quận 03	Ca 1	06:45 - 09:00
32	Lê Thị Diệu	Linh	27/Feb/06	60109119	4	4.2	Nguyễn Việt Hồng	Quận 03	Ca 1	06:45 - 09:00
33	Lý Nhật Trường	Hưng	1/Oct/07	60108919	3	3.5	Phan Đình Phùng	Quận 03	Ca 1	06:45 - 09:00
34	Dương Bảo Gia	Hân	24/Oct/06	60108950	4	4.4	Phan Đình Phùng	Quận 03	Ca 1	06:45 - 09:00
35	Hoàng Ngọc	Khuê	27/Aug/06	60108944	4	4.4	Phan Đình Phùng	Quận 03	Ca 1	06:45 - 09:00
36	Huỳnh Đỗ Gia	Hân	7/Jun/18	60108618	3	3B	Trần Quốc Thảo	Quận 03	Ca 1	06:45 - 09:00
37	Trần Phước	Minh	5/Aug/12	60108785	5	5C	Trần Quốc Thảo	Quận 03	Ca 1	06:45 - 09:00
38	Lương Phúc	Nguyên	26/Apr/05	60109325	5	5D	Trương Quyền	Quận 03	Ca 1	06:45 - 09:00
39	Nguyễn Vũ Huy	Khanh	20/Jun/07	60103693	3	3.1	Bàu Sen	Quận 05	Ca 1	06:45 - 09:00
40	Nguyễn Trọng	Hiển	17/Sep/07	60103756	3	3.5	Bàu Sen	Quận 05	Ca 1	06:45 - 09:00
41	Vũ Quốc Khôi	Nguyên	28/Jan/05	60103881	5	5.5	Bàu Sen	Quận 05	Ca 1	06:45 - 09:00
42	Vương Nhã	Thư	17/Apr/07	60104349	3	3.6	Chính Nghĩa	Quận 05	Ca 1	06:45 - 09:00

STT	Họ và tên đệm	Tên Riêng	Ngày sinh	Số Báo Danh	Khối	Lớp	Trường	Quận	Ca Thi	Giờ Thi
43	Nguyễn Trương Minh	Khoa	4/Aug/07	60103908	3	3.1	Lê Đình Chính	Quận 05	Ca 1	06:45 - 09:00
44	Uông Tín	Vĩ	8/Jan/05	60103954	5	5.4	Lê Đình Chính	Quận 05	Ca 1	06:45 - 09:00
45	Đặng Nguyễn Minh	Khoa	19/May/06	60104244	4	4.1	Minh Đạo	Quận 05	Ca 1	06:45 - 09:00
46	Nguyễn Lê Trâm	Anh	11/Nov/05	60104054	5	5.2	Nguyễn Đức Cảnh	Quận 05	Ca 1	06:45 - 09:00
47	Xà Phúc	Khang	14/Nov/06	60104133	4	4.2	Trần Bình Trọng	Quận 05	Ca 1	06:45 - 09:00
48	Nguyễn Hữu	Khánh	21/Jan/05	60118078	4	4	Trung Trắc	Quận 11	Ca 1	06:45 - 09:00
49	Nguyễn Quốc Khánh	Bình	20/Jun/07	60102456	3	3.1	Nguyễn Đình Chính	Quận Phú Nhuận	Ca 1	06:45 - 09:00
50	Nguyễn Phạm Minh	Khuê	30/Nov/07	60100289	3	3.4	Hòa Bình	Quận 01	Ca 2	09:45 - 12:00
51	Phan Nguyễn Nhật	Huy	15/Apr/06	60117876	4	4.1	Giồng Ông Tố	Quận 02	Ca 2	09:45 - 12:00
52	Nguyễn Trúc	Quỳnh	11/Apr/05	60117875	5	5.3	Giồng Ông Tố	Quận 02	Ca 2	09:45 - 12:00
53	Tiền Đức	Phong		60101925	4	4.3	Huỳnh Văn Ngõi	Quận 02	Ca 2	09:45 - 12:00
54	Đinh Lê Ngọc	Châu	11/Sep/06	60105663	4	4.1	Đoàn Thị Điểm	Quận 04	Ca 2	09:45 - 12:00
55	Phan Thái Thiên	Thanh	16/May/05	60117905	5	5.1	Nguyễn Văn Trỗi	Quận 04	Ca 2	09:45 - 12:00
56	Nguyễn Việt Thiên	Kim	1/Jan/05	60117907	5	5.2	Nguyễn Văn Trỗi	Quận 04	Ca 2	09:45 - 12:00
57	Trịnh Như	Ý	19/May/07	60105614	3	3.1	Xóm Chiếu	Quận 04	Ca 2	09:45 - 12:00
58	Võ Uy	Hoàng	27/Feb/07	60107266	3	3.6	Dương Minh Châu	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
59	Nguyễn Ngọc Mai	Khôi	7/Apr/07	60107269	3	3.6	Dương Minh Châu	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
60	Huỳnh Gia	Nghi	12/Jul/05	60107861	5	5.1	Hồ Thị Kỳ	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
61	Vũ Nguyễn Quỳnh	Anh	3/Aug/05	60107561	5	5.3	Lê Đình Chinh	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
62	Đinh Tôn Gia	Bình	11/Jan/07	60107637	3	3.5	Thiên Hộ Dương	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
63	Nguyễn Thế	Phương	17/Aug/06	60107687	4	4.4	Thiên Hộ Dương	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
64	Phan Nguyễn Đăng	Khoa	16/Jan/06	60107681	4	4.4	Thiên Hộ Dương	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
65	Đoàn Phan Kỳ	Duyên	27/Nov/05	60107750	5	5.5	Thiên Hộ Dương	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
66	Nguyễn Chí	Đức	25/Mar/05	60108402	5	5.2	Trần Quang Cơ	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
67	Nguyễn Nam	Phong	16/Nov/05	60107441	5	5.5	Triệu Thị Trinh	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
68	Nguyễn Minh	Anh	13/Sep/05	60107437	5	5.5	Triệu Thị Trinh	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00

STT	Họ và tên đệm	Tên Riêng	Ngày sinh	Số Báo Danh	Khối	Lớp	Trường	Quận	Ca Thi	Giờ Thi
69	Nguyễn Quang	Anh	13/Sep/06	60107438	5	5.5	Triệu Thị Trinh	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
70	Nguyễn Lý Khánh	Lê	5/Dec/07	60108227	3	3.1	Việt Úc	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
71	Trương Ngọc	Mẫn	11/Sep/07	60108270	3	3.6	Việt Úc	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
72	Phạm Nguyễn Tấn	Tài	22/Jul/06	60118416	4	4.5	Việt Úc	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
73	Trần Gia	Bảo	17/Sep/07	60118429	4	4.8	Việt Úc	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
74	Đoàn Chấn	Huy	5/Nov/05	60118436	5	5.1	Việt Úc	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
75	Lê Quốc	Việt	13/Feb/05	60108358	5	5.3	Việt Úc	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
76	Minh Phu	Nguyen	16/Apr/05	60118455	5	5.4	Việt Úc	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
77	Lê Nguyễn Hoài	Anh	19/Mar/06	60115472	4	4.6	Võ Trường Toàn	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
78	Nguyễn Nhật	Khang	18/Sep/05	60108159	5	5.3	Võ Trường Toàn	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
79	Phạm Bình	Nguyên	23/Aug/05	60108166	5	5.3	Võ Trường Toàn	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
80	Lê Chí	Thiện	31/Jan/05	60108173	5	5.3	Võ Trường Toàn	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
81	Nguyễn Quang	Bách	9/Jun/05	60108180	5	5.4	Võ Trường Toàn	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
82	Đình Minh	Quân	4/Sep/05	60108198	5	5.4	Võ Trường Toàn	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
83	Trần Nguyễn Thiên	Hương	1/Oct/07	60107255	3	3.3	Dương Minh Châu	Quận 10	Ca 2	09:45 - 12:00
84	Bùi Ngọc Nam	Phương	13/Feb/07	60111229	3	3.3	Lương Thế Vinh	Quận Gò Vấp	Ca 2	09:45 - 12:00
85	Vưu Tấn	Lộc	18/Jan/07	60111134	3	3.6	Hanh Thông	Quận Gò Vấp	Ca 2	09:45 - 12:00
86	Lương Nguyễn Phương	Kiều	21/May/06	60111254	4	4.3	Lương Thế Vinh	Quận Gò Vấp	Ca 2	09:45 - 12:00
87	Phạm Phúc Diễm	Anh	11/Jun/07	60111374	3	3.11	Nguyễn Trường Hiền	Quận Gò Vấp	Ca 2	09:45 - 12:00
88	Phạm Thảo Phương	Dung	20/Oct/07	60111523	3	3.3	Phạm Ngũ Lão	Quận Gò Vấp	Ca 2	09:45 - 12:00
89	Phạm Thảo	Phương	7/Oct/06	60111537	4	4.1	Phạm Ngũ Lão	Quận Gò Vấp	Ca 2	09:45 - 12:00
90	Bùi Công	Duy	11/Jan/05	60111599	5	5.11	Phan Chu Trinh	Quận Gò Vấp	Ca 2	09:45 - 12:00
91	Nguyễn Đào Trường	Vy	19/May/05	60111609	5	5.5	Trần Văn Ơn	Quận Gò Vấp	Ca 2	09:45 - 12:00
92	Nguyễn Lê Minh	Thư	28/Sep/06	60111733	4	4.12	Võ Thị Sáu	Quận Gò Vấp	Ca 2	09:45 - 12:00
93	Nguyễn Khánh	Ngọc	30/Aug/05	60111757	5	5.5	Võ Thị Sáu	Quận Gò Vấp	Ca 2	09:45 - 12:00
94	Nguyễn Tấn	Lộc	19-Feb-06	50700854	4	4	Nguyễn Đình Chiểu		Ca 2	09:45 - 12:00

STT	Họ và tên đệm	Tên Riêng	Ngày sinh	Số Báo Danh	Khối	Lớp	Trường	Quận	Ca Thi	Giờ Thi
95	Nguyễn Ngọc Mai	Thi	17-Dec-06	50900239	4	4/1	TT Tâm Vu A	Châu Thành	Ca 2	09:45 - 12:00
96	Nguyễn Hoàng	Khánh	6-Sep-07	50900152	3	3.1	Lý Tự Trọng	Tân An	Ca 2	09:45 - 12:00
97	Kiều Trương Quỳnh	Giao	26-Oct-05	50900406	5	5.2	Nguyễn Văn Đậu	Tân Trụ	Ca 2	09:45 - 12:00
98	Võ Thanh	Đan	25-Jul-06	50500043	4	4	Thái Bình Dương	Biên Hòa	Ca 2	09:45 - 12:00
99	Trần Đức	Huy	28/Apr/05		5A5	5	Trường Sơn	Bà Rịa	Ca 2	09:45 - 12:00
100	Lương Hiếu	Đạt	11/Sep/07		3/4	3	Trung Vương	Bà Rịa	Ca 2	09:45 - 12:00
101	Nguyễn Thái	Nhật	17-09-07		3/5	3	Trung Vương	Bà Rịa	Ca 2	09:45 - 12:00
102	Ngô Đăng	Hào	11-02-05		5/3	5	Trung Vương	Bà Rịa	Ca 2	09:45 - 12:00
103	Đặng Lê Phi	Nhi	11/Nov/07		3	3G	Chí Linh	Bà Rịa	Ca 2	09:45 - 12:00
104	Lê Bá Minh	Hiển	25/May/06		4	4	Song Ngữ Vũng Tàu	Bà Rịa	Ca 2	09:45 - 12:00
105	Bạch Kim	Chi	21/Feb/07		3	3	Song Ngữ Vũng Tàu	Bà Rịa	Ca 2	09:45 - 12:00
106	Nguyễn Minh	Thư	6/Jul/06	60117989	4	4E	Lương Thế Vinh	Quận 07	Ca 2	09:45 - 12:00
107	Võ Ngọc Quỳnh	Như	9/Mar/05	60118903	5	5.1	Thị Trấn Củ Chi	Củ Chi	Ca 3	13:00 - 15:15
108	Phan Nguyễn Phương	Nghi	14/Sep/07	60111021	3	3.2	Nguyễn Thị Đình	Quận 12	Ca 3	13:00 - 15:15
109	Đồng Nguyên	Trúc	19/Oct/05	60112593	5	5.3	Hồng Hà	Quận Bình Thạnh	Ca 3	13:00 - 15:15
110	Trần Ngọc Khánh	Huyền	1/Jul/06	60113040	4	4.7	Nguyễn Đình Chiểu	Quận Bình Thạnh	Ca 3	13:00 - 15:15
111	Châu Hà Kim	Phúc	6/Jan/06	60113046	4	4.8	Nguyễn Đình Chiểu	Quận Bình Thạnh	Ca 3	13:00 - 15:15
112	Nguyễn Trung	Tín	14/Jun/06	60108631	4	4B	Tô Vĩnh Diện	Quận Bình Thạnh	Ca 3	13:00 - 15:15
113	Trịnh Nguyễn Việt	Linh	26/Nov/06	60113463	4	4.1	Quốc Tế Việt Úc	Quận Bình Thạnh	Ca 3	13:00 - 15:15
114	Nguyễn Nam	Khánh	29/Aug/07	60113502	3	3.1	WellSpring Sài Gòn	Quận Bình Thạnh	Ca 3	13:00 - 15:15
115	Matheson Joni	Alexandra	23/Sep/07	60113510	3	3.1	WellSpring Sài Gòn	Quận Bình Thạnh	Ca 3	13:00 - 15:15
116	Nguyễn Ngô Chính	Ngọc	13/May/06	60113525	4	4.2	WellSpring Sài Gòn	Quận Bình Thạnh	Ca 3	13:00 - 15:15
117	Trần Nhật	Hà	11/Feb/06	60113529	4	4.2	WellSpring Sài Gòn	Quận Bình Thạnh	Ca 3	13:00 - 15:15
118	Nguyễn Hữu	Thiện	1/May/05	60119066	5	5.1	WellSpring Sài Gòn	Quận Bình Thạnh	Ca 3	13:00 - 15:15
119	Phạm Trần Thảo	Nguyên	27/Aug/07	60112448	3	3.6	Chu Văn An	Quận Bình Thạnh	Ca 3	13:00 - 15:15
120	Diệp Trần Minh	Quân	19/Dec/07	60113275	3	3A	Tô Vĩnh Diện	Quận Bình Thạnh	Ca 3	13:00 - 15:15

STT	Họ và tên đệm	Tên Riêng	Ngày sinh	Số Báo Danh	Khối	Lớp	Trường	Quận	Ca Thi	Giờ Thi
121	Đào Duy	Anh	4/May/06	60118823	4	4.2	Cao Bá Quát	Quận Phú Nhuận	Ca 3	13:00 - 15:15
122	Tôn Anh	Kha	8/Dec/06	60102145	4	4.1	Cao Bá Quát	Quận Phú Nhuận	Ca 3	13:00 - 15:15
123	Trần Mai	Khôi	7/Oct/07	60102196	3	3.1	Cổ Loa	Quận Phú Nhuận	Ca 3	13:00 - 15:15
124	Nguyễn Minh	Huy	1/Sep/07	60102241	3	3.1	Đặng Văn Ngữ	Quận Phú Nhuận	Ca 3	13:00 - 15:15
125	Nguyễn Thùy	Minh	13/Aug/05	60102444	5	5.4	Hồ Văn Huê	Quận Phú Nhuận	Ca 3	13:00 - 15:15
126	Huỳnh Anh	Khoa	20/Jan/07	60102487	3	3.4	Nguyễn Đình Chính	Quận Phú Nhuận	Ca 3	13:00 - 15:15
127	Phạm An	Vinh	26/Apr/07	60102493	3	3.4	Nguyễn Đình Chính	Quận Phú Nhuận	Ca 3	13:00 - 15:15
128	Trần Anh	Tú	13/Aug/07	60102706	3	3.4	Quốc Tế Việt Úc	Quận Phú Nhuận	Ca 3	13:00 - 15:15
129	Lê Tuấn	Hy	15/Jul/06	60118749	4	4.1	Quốc Tế Việt Úc	Quận Phú Nhuận	Ca 3	13:00 - 15:15
130	Vũ Hải	Phương	15/Jul/06	60118756	4	4.3	Quốc Tế Việt Úc	Quận Phú Nhuận	Ca 3	13:00 - 15:15
131	Trần Ngọc Thái	Vy	9/Jan/06	60102714	4	4.3	Quốc Tế Việt Úc	Quận Phú Nhuận	Ca 3	13:00 - 15:15
132	Lê Thị Bích	Trâm	9/Jan/06	60118759	4	4.3	Quốc Tế Việt Úc	Quận Phú Nhuận	Ca 3	13:00 - 15:15
133	Đoàn	Angelina	17/Feb/06	60118760	4	4.3	Quốc Tế Việt Úc	Quận Phú Nhuận	Ca 3	13:00 - 15:15
134	Nguyễn Hoàng Nhật	Lan	18/Mar/05	60118774	5	5.2	Quốc Tế Việt Úc	Quận Phú Nhuận	Ca 3	13:00 - 15:15
135	Hồ Thị Minh	Hạnh	18/Jun/05	60118778	5	5.2	Quốc Tế Việt Úc	Quận Phú Nhuận	Ca 3	13:00 - 15:15
136	Hồ Lưu Gia	Hân	5/Feb/06	60112144	4	4	Nguyễn Văn Trỗi	Quận Tân Bình	Ca 3	13:00 - 15:15
137	Đặng Nguyễn Bảo	Trân	3/Jun/05	60118973	5	5.1	Bạch Đằng	Quận Tân Bình	Ca 3	13:00 - 15:15
138	Nguyễn Ngọc Thiên	Phúc	28/Jun/05	60118974	5	5.1	Bạch Đằng	Quận Tân Bình	Ca 3	13:00 - 15:15
139	Huỳnh Mạnh	Khương	6/Oct/07	60111839	3	3.3	Đồng Đa	Quận Tân Bình	Ca 3	13:00 - 15:15
140	Võ Hoàng Mỹ	Linh	20/Mar/07	60111840	3	3.3	Đồng Đa	Quận Tân Bình	Ca 3	13:00 - 15:15
141	Trần Ngọc Yến	Như	8/Oct/06	60111880	4	4.4	Đồng Đa	Quận Tân Bình	Ca 3	13:00 - 15:15
142	Nguyễn Thiên	Trang	31/Aug/05	60115591	5	5.2	Lê Văn Sĩ	Quận Tân Bình	Ca 3	13:00 - 15:15
143	Nguyễn Võ Hoài	Đức	23/Nov/06	60112066	4	4	Nguyễn Văn Kịp	Quận Tân Bình	Ca 3	13:00 - 15:15
144	Mai Nguyễn Phạm Thế	Khoa	8/Jan/05	60112103	5	5	Nguyễn Văn Kịp	Quận Tân Bình	Ca 3	13:00 - 15:15
145	Lương Nguyễn Hoàng	Vy	8/Mar/06	60112139	4	4	Nguyễn Văn Trỗi	Quận Tân Bình	Ca 3	13:00 - 15:15
146	Vũ Nguyễn Bích	Ngọc	10/Oct/07	60115932	3	3.1	Trần Quốc Tuấn	Quận Tân Bình	Ca 3	13:00 - 15:15

STT	Họ và tên đệm	Tên Riêng	Ngày sinh	Số Báo Danh	Khối	Lớp	Trường	Quận	Ca Thi	Giờ Thi
147	Nguyễn Quỳnh	Ngân	11/Mar/07	60115952	3	3.2	Trần Quốc Tuấn	Quận Tân Bình	Ca 3	13:00 - 15:15
148	Trần Nguyên	Bách	8/Feb/06	60115998	4	4.1	Trần Quốc Tuấn	Quận Tân Bình	Ca 3	13:00 - 15:15
149	Nguyễn Hồng	Phương	15/Apr/06	60115742	4	4A1	Lương Thế Vinh	Quận Tân Bình	Ca 3	13:00 - 15:15
150	Nguyễn Cao Bảo	Khang	25/May/06	60111793	4	4.3	Bành Văn Trân	Quận Tân Bình	Ca 3	13:00 - 15:15
151	Nguyễn Minh	Tuyết	12/Apr/05	60115703	5	5.1	Bạch Đằng	Quận Tân Bình	Ca 3	13:00 - 15:15
152	Lương Vĩnh	Thành	22/Jan/06	60109654	4	4.1	Duy Tân	Quận Tân Phú	Ca 3	13:00 - 15:15
153	Châu Vĩ Nguyễn	Kỳ	2/May/06	60109656	4	4.2	Duy Tân	Quận Tân Phú	Ca 3	13:00 - 15:15
154	Tôn Kỳ	Phong	20/Nov/06	60109918	4	4.3	Hiệp Tân	Quận Tân Phú	Ca 3	13:00 - 15:15
155	Võ Hồng	Hân	10/Jun/06	60109631	4	4.2	Hồ Văn Cường	Quận Tân Phú	Ca 3	13:00 - 15:15
156	Lê Nguyễn Duy	Hoàng	26/Nov/07	60109476	3	3.1	Huỳnh Văn Chính	Quận Tân Phú	Ca 3	13:00 - 15:15
157	Đỗ Trương Yến	Nhi	18/Apr/07	60109477	3	3.1	Huỳnh Văn Chính	Quận Tân Phú	Ca 3	13:00 - 15:15
158	Cáp Minh	Trường	26/May/05	60118936	5	5.4	Phan Chu Trinh	Quận Tân Phú	Ca 3	13:00 - 15:15
159	Võ Lê Minh	Quyền	5/Apr/05	60110176	5	5.11	Phan Chu Trinh	Quận Tân Phú	Ca 3	13:00 - 15:15
160	Nguyễn Nhật Thiên	Kiều	3/Aug/05	60110171	5	5.7	Phan Chu Trinh	Quận Tân Phú	Ca 3	13:00 - 15:15
161	Cao Nguyễn Phương	Vy	3/Nov/05	60118937	5	5.7	Phan Chu Trinh	Quận Tân Phú	Ca 3	13:00 - 15:15
162	Nguyễn Đỗ Nam	Phương	23/Nov/06	60109721	4	4.1	Tân Sơn Nhì	Quận Tân Phú	Ca 3	13:00 - 15:15
163	Bùi Lâm	Thư	22/Aug/05	60110120	5	5.1	Trường Hồng Ngọc	Quận Tân Phú	Ca 3	13:00 - 15:15
164	Võ Nguyễn Như	Quỳnh	30/Aug/06	60116442	4	4B	Mỹ Huê	Hóc Môn	Ca 4	15:45 - 18:00
165	Phạm Thanh	Hân	11/Feb/06	60110635	4	4G	Thới Tam	Hóc Môn	Ca 4	15:45 - 18:00
166	Trần Thị Trà	My	1/Sep/05	60110485	5	5E	Trần Văn Danh	Hóc Môn	Ca 4	15:45 - 18:00
167	Đỗ Gia	Huy	14/Nov/06	60103089	4	4.2	Phú Định	Quận 06	Ca 4	15:45 - 18:00
168	Mai Hạo	Nhiên	24/Jan/07	60102790	3	3.1	Phù Đồng	Quận 06	Ca 4	15:45 - 18:00
169	Trịnh Tấn	Phát	22/Sep/07	60102798	3	3.2	Phù Đồng	Quận 06	Ca 4	15:45 - 18:00
170	Nguyễn Phúc	Anh	23/Apr/07	60102983	3	3.5	Phú Lâm	Quận 06	Ca 4	15:45 - 18:00
171	Nguyễn Minh	Hiếu	17/Jan/06	60102928	4	4.1	Phú Lâm	Quận 06	Ca 4	15:45 - 18:00
172	Aakash	Le	12/Jan/07	60106524	3	3.3	Việt Úc	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00

STT	Họ và tên đệm	Tên Riêng	Ngày sinh	Số Báo Danh	Khối	Lớp	Trường	Quận	Ca Thi	Giờ Thi
173	Trần Thức	Bảo	4/Dec/07	60106823	3	3E	Lương Thế Vinh	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
174	Lê Vũ Minh	Khoa	13/May/06	60117978	4	4D	Lương Thế Vinh	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
175	Đinh Nguyễn Trung	Hiếu	16/Aug/06	60117983	4	4E	Lương Thế Vinh	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
176	Phạm Hồng Phúc	Thịnh	7/Feb/06	60117988	4	4E	Lương Thế Vinh	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
177	Ngô Khả	Ái	13/Nov/06	60106977	4	4H	Lương Thế Vinh	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
178	Phạm Thị Yến	Oanh	3/Mar/06	60117994	4	4H	Lương Thế Vinh	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
179	Phạm Thị	Nga	16/Mar/05	60107176	5	5K	Lương Thế Vinh	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
180	Nguyễn Cửu Bảo	Khang	28/Sep/05	60118065	5	5.2	Nam Sài Gòn	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
181	Nguyễn Hải	Minh	16/Nov/05	60106749	5	5.2	Nam Sài Gòn	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
182	Ngô Huy	Hoàng	28/Aug/05	60106747	5	5.2	Nam Sài Gòn	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
183	Vũ Tiến	Vĩ	21/Jan/05	60106752	5	5.2	Nam Sài Gòn	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
184	Nguyễn Như	Tùng	28/Feb/05	60106754	5	5.2	Nam Sài Gòn	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
185	Nguyễn Thủy	Tiên	1/Oct/06	60117965	4	4.3	Nguyễn Văn Hưởng	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
186	Đỗ Gia	Hào	18/Apr/05	60106483	5	5.8	Sao Việt	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
187	Im Sung	Chan	9/Aug/06	60118043	4	4.4	Việt Úc	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
188	Đỗ	Khánh	15/Jan/07	60106514	3	3.2	Việt Úc	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
189	Đoàn Thanh	Phi	14/Aug/06	60106582	4	4.4	Việt Úc	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
190	Phạm Duy	Minh	4/Apr/06	60106590	4	4.5	Việt Úc	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
191	Trần Bảo	An	7/Aug/06	60106585	4	4.5	Việt Úc	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
192	Huỳnh Quang	Khải	26/Dec/05	60106598	5	5.1	Việt Úc	Quận 07	Ca 4	15:45 - 18:00
193	Nguyễn Hoàng Gia	Phúc	14/Feb/06	60105751	4	4.8	Âu Dương Lân	Quận 08	Ca 4	15:45 - 18:00
194	Trương Kính	Lập	29/Dec/06	60105881	4	4.2	Trần Nguyên Hãn	Quận 08	Ca 4	15:45 - 18:00
195	Võ Nam	Nguyên	15/Mar/06	60118147	4	4.2	Lê Văn Việt	Quận 09	Ca 4	15:45 - 18:00
196	Vũ Minh	Hải	6/Feb/06	60115442	4	4.1	Lê Văn Việt	Quận 09	Ca 4	15:45 - 18:00
197	Phạm Ngọc Minh	Châu	6/Jul/05	60115020	5	5.2	Nguyễn Văn Bá	Quận 09	Ca 4	15:45 - 18:00
198	Trịnh Nguyễn Đông	Dương	13/Feb/07	60104472	3	3.1	An Lạc 3	Quận Bình Tân	Ca 4	15:45 - 18:00

STT	Họ và tên đệm	Tên Riêng	Ngày sinh	Số Báo Danh	Khối	Lớp	Trường	Quận	Ca Thi	Giờ Thi
199	Trịnh Thủy	Tiên	17/Oct/06	60118574	4	4.1	An Lạc 3	Quận Bình Tân	Ca 4	15:45 - 18:00
200	Hồ Ngọc Phương	Trâm	20/Nov/06	60118575	4	4.1	An Lạc 3	Quận Bình Tân	Ca 4	15:45 - 18:00
201	Huỳnh Lê Nhựt	Toàn	25/Dec/05	60104648	5	5.2	An Lạc 3	Quận Bình Tân	Ca 4	15:45 - 18:00
202	Dương Bảo	Trân	3/Mar/07	60104769	3	3.2	Bình Trị 2	Quận Bình Tân	Ca 4	15:45 - 18:00
203	Huỳnh Quốc	Phương	16/Feb/06	60104797	4	4.1	Bình Trị 2	Quận Bình Tân	Ca 4	15:45 - 18:00
204	Lê Ngọc Minh	Thư	16/Mar/06	60113586	4	4.1	Bình Quới	Quận Thủ Đức	Ca 4	15:45 - 18:00
205	Vũ Thụy Thùy	Dương	2/Dec/05	60118869	5	5.3	Hoàng Diệu	Quận Thủ Đức	Ca 4	15:45 - 18:00
206	Lê Nguyễn Khôi	Tuấn	8/Nov/07	60113810	3	3.1	Linh Đông	Quận Thủ Đức	Ca 4	15:45 - 18:00
207	Cao Chấn	Phong	18/Sep/07	60113811	3	3.2	Linh Đông	Quận Thủ Đức	Ca 4	15:45 - 18:00
208	Lê Cao Bảo	Sơn	4/Oct/06	60113814	4	4.1	Linh Đông	Quận Thủ Đức	Ca 4	15:45 - 18:00
209	Lê Đình Thúy	Vy	1/Mar/06	60114018	4	4.1	Linh Tây	Quận Thủ Đức	Ca 4	15:45 - 18:00
210	Huỳnh Quang Đức	Toàn	23/Nov/05	60114190	5	5.2	Lương Thế Vinh	Quận Thủ Đức	Ca 4	15:45 - 18:00
211	Trần Dương Hoàng	Minh	19/Jun/06	60114146	4	4.5	Lương Thế Vinh	Quận Thủ Đức	Ca 4	15:45 - 18:00
212	Ngô Tùng	Khải	16/Mar/06	60114163	4	4.6	Lương Thế Vinh	Quận Thủ Đức	Ca 4	15:45 - 18:00
213	Đỗ Gia	Hào	6/Mar/05	60114606	5	5.6	Thái Văn Lung	Quận Thủ Đức	Ca 4	15:45 - 18:00
214	Vũ Lê Gia	Hân	26/May/05	60114631	5	5.2	Trần Văn Vân	Quận Thủ Đức	Ca 4	15:45 - 18:00
215	Nguyễn Bùi Minh	Trí	8/Aug/06	60114753	4	4.1	Từ Đức	Quận Thủ Đức	Ca 4	15:45 - 18:00